

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Căn cứ hồ sơ đề nghị công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; kết quả thẩm định của Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật ngày 08 tháng 02 năm 2023;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tư pháp tại Tờ trình số 21/TTr-TP ngày 09/2/2023 về quyết định công nhận các xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 14/14 xã, thị trấn trên địa bàn huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022 (có Danh sách kèm theo).

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng HĐND & UBND huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Tư pháp;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND;
- Chủ tịch và các PCT UBND huyện;
- Thành viên HĐ đánh giá TCPL huyện;
- Lưu: VT, NC.

CHỦ TỊCH

Nay Kiên

DANH SÁCH
XÃ, THỊ TRẤN ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT
(Kèm theo Quyết định số 51/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2023 của
Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện)

STT	Tên xã, thị trấn	Tổng điểm	Điểm của từng tiêu chí					Ghi chú
			Tiêu chí 1	Tiêu chí 2	Tiêu chí 3	Tiêu chí 4	Tiêu chí 5	
I	Các xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật							
1	Xã Nghĩa Hòa	92	9	24	15	20	24	
2	Xã Nghĩa Hưng	92	9	26	14	20	24	
3	Xã Ia Phí	89	9	26	14	16	24	
4	Xã Hòa Phú	86	9	23	12,5	17	24	
5	Xã Hà Tây	86	9	24	14	15	24	
6	Xã Ia Nhin	83	9	23	10,5	16	24	
7	Xã Ia Khuol	83	8	21	13	18	23	
8	Xã Ia Ka	82	8	23	11	16	24	
9	Xã Chư Đang Ya	81	9	20	13	15	24	
10	Xã Ia Kreng	81	9	18,5	15	14	24	
11	Xã Đăk Tơ Ver	80	9	21,5	8,5	18	23	
12	Xã Ia Mơ Nông	80	8	24	15	14	25	
II	Thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật							
1	Thị trấn Phú Hòa	85	8	22	13	18	24	
2	Thị trấn Ia Ly	82	8	20	14	17	23	